



Tạp chí

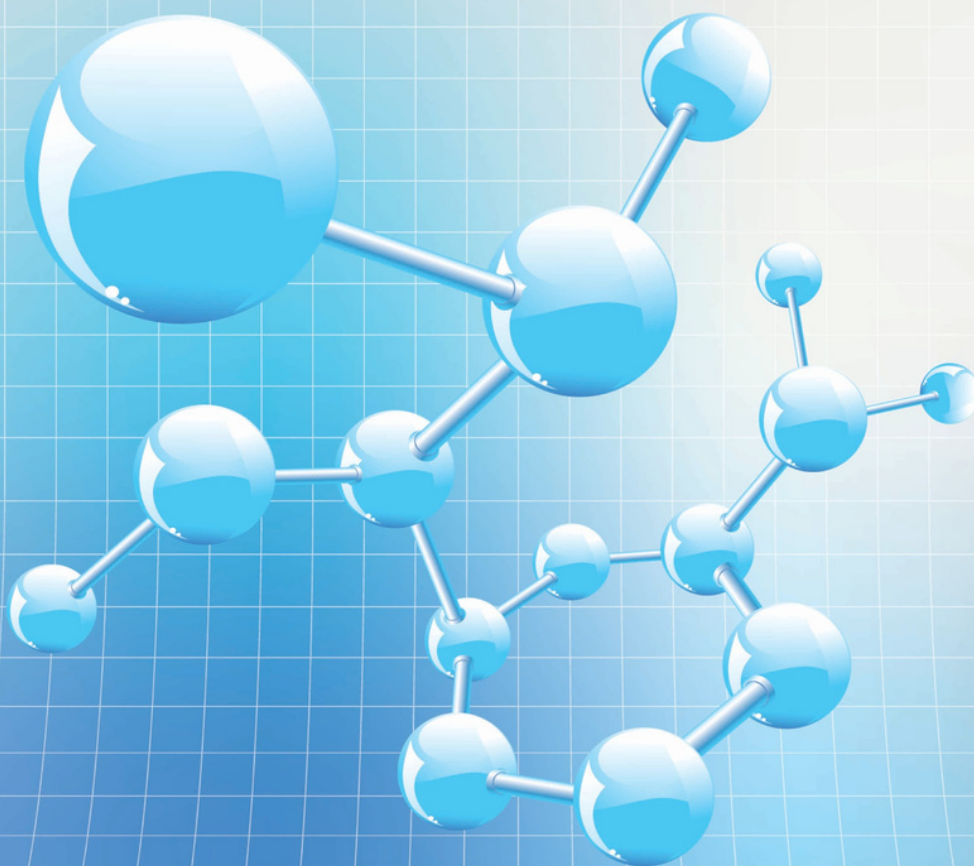
NGHIÊN CỨU KHOA HỌC

ĐẠI HỌC SẠO ĐỎ

SCIENTIFIC JOURNAL - SAO DO UNIVERSITY

P. ISSN 1859-4190

E. ISSN 2815-553X



SỐ ĐẶC BIỆT

KỶ NIỆM 15 NĂM THÀNH LẬP TRƯỜNG

Số 2 (90)

2025

MỤC LỤC

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
1.	Xây dựng hệ sinh thái kinh tế số: Vai trò của giáo dục và nghiên cứu khoa học <i>Building a digital economy ecosystem: The role of education and scientific research</i>	Nguyễn Kế Nghĩa Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	7-16
2.	Áp dụng trí tuệ nhân tạo dự báo nhu cầu và tối ưu hóa tồn kho tại Việt Nam <i>Applying artificial intelligence to forecast demand and optimize inventory in Vietnam</i>	Nguyễn Xuân Trang Trường Kinh Tế Tài Chính - Đại học Thủ Dầu Một	17-24
3.	Kinh nghiệm của một số địa phương về phát triển nguồn nhân lực cho phát triển kinh tế số - Bài học kinh nghiệm đối với tỉnh Hải Dương <i>Experiences of some localities in developing human resources for digital economic development - Lessons learned for Hai Duong province</i>	Vũ Hồng Phong; Phan Hoàng Đức; Vũ Văn Đông Trường Đại học Sao Đỏ	25-33
4.	Giải pháp phát huy tiềm năng và cơ hội tham gia, phát triển kinh tế số của thanh niên hiện nay <i>Solutions to promote the potential and opportunities to participate and develop the digital economy of youth</i>	Nguyễn Tuấn Anh Viện Nghiên cứu Thanh niên	34-43
5.	Nâng cao chất lượng nguồn lực giảng viên trong các cơ sở giáo dục đại học đáp ứng nhu cầu phát triển bền vững <i>Improving the quality of teaching resources in higher education institutions to meet the needs of sustainable development</i>	Nguyễn Thị Hiền Oanh Trường Đại học Sài Gòn	44-52
6.	Kinh nghiệm quốc tế về quản lý nền kinh tế số và hàm ý cho Việt Nam <i>International experiences in digital economy governance and policy implications for Vietnam</i>	Luyện Thùy Dung*, Bùi Tiến Thịnh Trường Đại học Tài Chính – Quản trị kinh doanh	53-60
7.	Số hoá ngành du lịch Quảng Bình: cơ hội và thách thức trong chuyển đổi số <i>Digital Transformation of Quang Binh's Tourism Industry: Opportunities and Challenges</i>	Phan Thị Quỳnh Trang Trường Đại học Quảng Bình	61-69

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
8.	Khung năng lực nguồn nhân lực công nghệ thông tin trong bối cảnh chuyển đổi số <i>Information technology human resource capacity framework in the context of digital transformation</i>	Lại Thị Hiếu Trường Đại học Công nghiệp Việt Trì	70-76
9.	Thương mại điện tử góp phần quan trọng phát triển kinh tế số ở Việt Nam hiện nay <i>E-commerce as a key driver of digital economy development in Vietnam</i>	Nguyễn Hữu Sơn Học viện Cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh	77-83
10.	Chuyển đổi số trong doanh nghiệp vừa và nhỏ ở Việt Nam hiện nay <i>Digital transformation in small and medium enterprises in Vietnam today</i>	Trần Đăng Sinh¹, Phùng Thị Lý² ¹ Hội triết học Việt Nam ² Trường Đại học Sao Đỏ	84-93
11.	Chuyển đổi số ở thị trường lao động Việt Nam dưới góc nhìn xã hội học <i>Digital Transformation in the Vietnamese Labor Market: A Sociological Perspective</i>	Nguyễn Duy Thái^{1*}, Nguyễn Thị Hải Hà², Nguyễn Đức Chiện³ ¹ Tạp chí Xã hội học Việt Nam ² Trường Đại học Sao Đỏ ³ Viện Xã hội học	94-100
12.	Chuyển đổi số truy xuất nguồn gốc nông sản: kinh nghiệm quốc tế và gợi ý cho Việt Nam <i>Digital transformation in agricultural product traceability: international experiences and recommendations for Vietnam</i>	Lê Quý Dương^{1*}, Nguyễn Đức Chiện², Ngô Trung Thành³, Đinh Thị Thu Hằng³, Trần Thị Thu Thủy⁴ ¹ Viện nghiên cứu truyền thống và phát triển (TARDI) ² Viện Xã hội học – Viện Hàn lâm Khoa học xã hội Việt Nam ³ Khoa Khoa học xã hội – Học viện Nông nghiệp Việt Nam ⁴ Liên hiệp các hội khoa học kỹ thuật tỉnh Hải Dương	101-110
13.	Tác động của Cách mạng công nghiệp 4.0 và chuyển đổi số đến phong cách lãnh đạo doanh nghiệp <i>Impacts of the Fourth Industrial Revolution and the digital transformation upon business leadership style</i>	Lưu Ngọc Trinh^{1*}, Lê Đăng Minh² ¹ Đại học Công Nghệ Giao thông vận tải ² Đại học Công nghệ Sài Gòn	111-120

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
14.	Nỗ lực thúc đẩy quá trình chuyển đổi số của Nhật Bản <i>Japan's Efforts in Promoting the Digital Transformation</i>	Phạm Thị Hồng Hoa¹, Lưu Ngọc Trinh^{2*} ¹ Trường Đại học Sao Đỏ ² Đại học Công nghệ Giao thông vận tải	121-131
15.	Phát triển nông nghiệp trong nền kinh tế số hiện nay: Cơ hội và thách thức <i>Agricultural Development in Today's Digital Economy: Opportunities and Challenges</i>	Nguyễn Thị Ngọc Mai Viện Nghiên cứu Nam Á, Tây Á và Châu Phi	132-140
16.	Chính sách thu hút đầu tư nước ngoài vào kinh tế số tại Việt Nam <i>Policies for attracting foreign investment into the digital economy in Vietnam</i>	Bùi Tiến Thịnh*, Nguyễn Thị Hoàng Mai Trường Đại học Tài Chính – Quản trị kinh doanh	141-148
17.	Kinh tế số trong ngành du lịch Việt Nam: Cơ hội và thách thức <i>Digital Economy in Vietnam tourism industry: Opportunities and challenges</i>	Nguyễn Hoàng Mai¹, Nguyễn Thị Ngọc Mai² ¹ Viện nghiên cứu phát triển du lịch ² Trường Đại học Sao Đỏ	149-158
18.	Phát triển doanh nghiệp tư nhân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng trong nền kinh tế số <i>Developing private enterprises in Da Lat city, Lam Dong province in the digital economy</i>	Trương Minh Hoài^{1*}, Lê Thị Lại² ¹ Trường Đại học Đà Lạt ² Trường cao đẳng Đà Lạt	159-165
19.	Phổ cập hiểu biết ứng dụng fintech – Gợi ý giải pháp chuyển đổi số <i>Popularizing fintech application knowledge - Digital transformation solution suggestions</i>	Lê Thị Thúy Hà Phân hiệu Bắc Ninh – Học viện Ngân hàng	166-175
20.	Quá trình phát triển và xu hướng thị trường thương mại điện tử trong tương lai ở Việt Nam <i>The development process and future trends of the e-commerce market in Vietnam</i>	Nguyễn Thị Huế Trường Đại học Sao Đỏ	176-186
21.	Giải pháp phát triển kinh tế nông nghiệp, nông thôn Việt Nam trong kỷ nguyên số <i>Solutions for agricultural and rural economic development in Vietnam in the digital era</i>	Ngô Thị Luyện Trường Đại học Sao Đỏ	187-194
22.	Một số giải pháp phát triển nguồn nhân lực trong xây dựng kinh tế số tại Việt Nam <i>Some solutions for human resource development in building digital economy in Vietnam</i>	Hoàng Thị Hoa Trường Đại Học Sao Đỏ	195-204

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
23.	Ứng dụng AI trong hoạt động marketing tại doanh nghiệp - Cơ hội và thách thức <i>Applying AI in marketing activities at enterprises - Opportunities and challenges</i>	Nguyễn Thị Thủy Trường Đại học Sao Đỏ	205-212
24.	Ứng dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong phát triển du lịch thông minh tại tỉnh Hải Dương <i>Application of artificial intelligence (AI) in tourism development smart in Hai Duong province</i>	Vũ Thị Hương Trường Đại học Sao Đỏ	213-221
25.	Hệ thống thông tin kế toán tại các doanh nghiệp Việt Nam trong nền kinh tế số <i>Accounting information systems in Vietnamese enterprises in the digital economy</i>	Vũ Thị Lý Trường Đại học Sao Đỏ	222-231
26.	Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý hàng tồn kho, hiệu quả tại doanh nghiệp <i>Application of information technology in inventory management, efficiency in business</i>	Vũ Thị Thanh Thủy Trường Đại học Sao Đỏ	232-240
27.	Kinh tế số và giải pháp phát triển mô hình kinh tế số tại Việt Nam <i>Digital economy and solutions for developing digital economic models in Vietnam</i>	Nguyễn Minh Tuấn*, Phạm Thị Hồng Hoa Trường Đại học Sao Đỏ	241-249
28.	Ảnh hưởng của áp dụng trí tuệ nhân tạo đến năng suất lao động trong các doanh nghiệp thương mại điện tử tại Việt Nam <i>The influence of artificial intelligence adoption on workforce productivity in Vietnam e-commerce enterprises</i>	Nguyễn Thị Huyền Trang*, Trần Trọng Đức, Lê Khánh Duyên, Nguyễn Tuấn Minh, Nguyễn Hữu Hoàng Phúc, Đinh Thị Hồng Thắm Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	250-257
29.	Rủi ro gian lận báo cáo tài chính trong môi trường số và giải pháp kiểm toán số tại Việt Nam <i>Risk of financial reporting fraud in the digital environment and digital audit solutions in Vietnam</i>	Đinh Thị Kim Thiết Trường Đại học Sao Đỏ	258-265
30.	Hoàn thiện thể chế tạo tiền đề cho sự phát triển kinh tế số tại Việt Nam trong kỷ nguyên vươn mình của dân tộc <i>Perfecting the institutional framework as a prerequisite for digital economy development in Vietnam amidst the nation's rise</i>	Đậu Ngọc Linh Học viện cán bộ Thành phố Hồ Chí Minh	266-273

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
31.	Các yếu tố ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế số và hàm ý chính sách cho Việt Nam <i>Factors influencing digital economy development and policy implications for Vietnam</i>	Hồ Thị Hà Trường Kinh tế tài chính - Trường Đại học Thủ Dầu Một	274-281
32.	Thúc đẩy chuyển đổi số trong doanh nghiệp vừa và nhỏ tại Việt Nam: Thách thức và giải pháp <i>Promoting digital transformation in small and medium-sized enterprises (SMES) in Vietnam: Challenges and solutions.</i>	Nguyễn Thị Minh Hiếu^{1*}, Nguyễn Thị Huyền Trang² ¹ Trường Đại học Lao động Xã hội cơ sở II ² Trường Cao đẳng Công nghệ cao Đồng Nai	282-289
33.	Phát triển nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu kinh tế số ở Việt Nam hiện nay <i>Developing human resources to meet digital economy requirements in Vietnam today</i>	Tạ Thị Năm Trường Đại học Công đoàn	290-297
34.	Cải tiến phương pháp kiểm tra - đánh giá nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên trong bối cảnh chuyển đổi số <i>Improving assessment methods – enhancing student training quality in the context of digital transformation</i>	Nguyễn Thị Thuỳ Trinh Trường Cao đẳng Đà Lạt	298-305
35.	Giải pháp nâng cao năng lực số của giảng viên đại học trong giai đoạn chuyển đổi số <i>Solutions to improve digital capabilities of university lecturers during the digital transformation period</i>	Nguyễn Thị Hiền Học Viện Ngân Hàng - Phân Viện Phú Yên	306-316
36.	Giải pháp thúc đẩy chuyển đổi số doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam trong kỷ nguyên số <i>Solutions to promote digital transformation of small and medium enterprises of Vietnam in the digital age</i>	Đinh Mạnh Tuấn^{1*}, Lê Thanh Thảo² ¹ Viện Nghiên cứu Châu Âu và Châu Mỹ ² Công ty IPCOM Vietnam	317-323
37.	Ứng dụng công nghệ số trong công tác giảng dạy <i>Applying digital technology in teaching</i>	Nguyễn Thị Hồng Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, ĐHQG TPHCM	324-331
38.	Điều kiện có hiệu lực của hợp đồng thông minh: Góc nhìn pháp lý trong bối cảnh phát triển kinh tế số <i>The validity conditions of smart contracts: A legal perspective in the context of digital economic development</i>	Nguyễn Phương Uyên*, Thái Trần Văn Huế, Nguyễn Thị Diệu Hiền, Nguyễn Khánh Linh Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	332-339

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
39.	Phân tích tích hợp các đổi mới FinTech trong ngành ngân hàng: Những cải tiến và thách thức <i>Integrated Analysis of FinTech Innovations in Banking: Enhancements and Challenges</i>	Phí Văn Trọng*, Trần Thị Nam Thanh Trường Đại học Kinh tế quốc dân	340-349
40.	Một số vấn đề về chuyển đổi số trong lĩnh vực ngân hàng Việt Nam hiện nay <i>Some issues on digital transformation in the banking sector in Vietnam today</i>	Nguyễn Thị Huệ Viện Nghiên cứu Văn hoá – Viện Hàn lâm KHXHVN	360-359
41.	Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao đáp ứng yêu cầu xây dựng nền kinh tế số của Việt Nam trong bối cảnh hội nhập khu vực Châu Á - Thái Bình Dương hiện nay <i>Developing high-quality human resources to meet the demands of building Vietnam's digital economy in the context of regional integration in the Asia-Pacific today</i>	Tiêu Thị Thu Ngân*, Nguyễn Phương Linh, Vũ Tuấn Nghĩa Trường Đại học Ngoại thương	360-367
42.	Thực trạng chuyển đổi số ngành ngân hàng tại Việt Nam <i>The current situation of digital transformation of the banking industry in Vietnam</i>	Lương Thị Hoa Trường Đại học Sao Đỏ	368-376
43.	Giải pháp chuyển đổi số trong công tác kế toán tại các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh Hải Dương <i>Solutions for digital transformation in accounting practices at businesses in Hai Duong province</i>	Nguyễn Thị Quỳnh Trường Đại học Sao Đỏ	377-385
44.	Phát triển năng lực số cho sinh viên các trường đại học trong giai đoạn hiện nay <i>Developing digital competencies for university students in the current context</i>	Nguyễn Thị Lý Trường Đại học Lâm nghiệp	386-394
45.	Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến hành vi tiêu dùng hàng Việt trên sàn thương mại điện tử tại Việt Nam <i>Study on factors influencing Vietnamese consumer behavior on E-commerce platforms in Vietnam</i>	Trần Cường, Trần Thị Quý Chinh* Trường Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	395-403

TT	Tên bài báo	Tên tác giả	Trang
46.	Các nhân tố ảnh hưởng đến ứng dụng công nghệ thông tin tại các doanh nghiệp Logistics trên địa bàn thành phố Hà Nội <i>Factors influencing the application of information technology in Logistics Enterprises in Hanoi</i>	Trần Thị Quý Chinh* , Trần Cương , Nguyễn Thị Mai Anh , Phạm Thị Hương Giang Trường Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Hà Nội	404-412
47.	Sử dụng lý thuyết TAM trong nghiên cứu nhận thức và mức độ tương tác của giảng viên và sinh viên kế toán, kiểm toán với ứng dụng AI trong đào tạo đại học. <i>Utilizing TAM Theory to study the perception and interaction of accounting and auditing lecturers and students with AI-powered tools in higher education</i>	Phùng Đặng Diệp Chi , Nguyễn Khánh Ly , Nguyễn Thu Ngân , Phạm Thành Long* Trường Đại học Kinh tế Quốc dân	413-421
48.	Áp dụng thuế bất động sản trong bối cảnh chuyển đổi số: Kinh nghiệm từ Nga, Hoa Kỳ, Singapore và hàm ý chính sách cho Việt Nam <i>Real estate taxation in the digital age: Implementation insights from Russia, the United States, Singapore, and policy implications for Vietnam</i>	Nguyễn Văn Lộc , Nguyễn Văn Phương , Phạm Ngọc Hương Quỳnh* Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	422-431
49.	Tác động của quản trị nhân sự số đến kết quả làm việc của nhân viên tại các cơ sở giáo dục tại Hà Nội <i>The impact of digital human resource management on employee performance in educational institutions in Ha Noi</i>	Nguyễn Minh Phương¹ , Đào Thị Hà Anh^{2*} , Nguyễn Văn Lộc² ¹ Trường Đại học Việt Nhật - Đại học Quốc gia Hà Nội ² Trường Đại học Kinh tế - Đại học Quốc gia Hà Nội	432-441
50.	Một số vấn đề lý luận và thực tiễn giải pháp tăng cường thực thi chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam <i>Some theoretical and practical issues on solutions to strengthen the implementation of policies to support digital transformation for small and medium-sized enterprises in Vietnam</i>	Phạm Thanh Tùng Ban Tổ chức – Kiểm tra Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh	442-450

Một số vấn đề lý luận và thực tiễn giải pháp tăng cường thực thi chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam

Some theoretical and practical issues on solutions to strengthen the implementation of policies to support digital transformation for small and medium-sized enterprises in Vietnam

Phạm Thanh Tùng

Ban Tổ chức – Kiểm tra Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Email: tung30399@gmail.com

Ngày nhận bài: 27/3/2025

Ngày nhận bài sửa theo phản biện: 10/5/2025

Ngày chấp nhận đăng: 11/5/2025

Tóm tắt

Chuyển đổi số đã và đang thay đổi mọi mặt của đời sống văn hóa xã hội, phương thức sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam. Điều này đã đặt ra yêu cầu các doanh nghiệp tại Việt Nam phải nhanh chóng áp dụng đồng bộ các giải pháp chuyển đổi số để thay đổi phương thức sản xuất, kinh doanh phù hợp với sự thay đổi của toàn cầu và của xã hội Việt Nam. Đảng và Nhà nước ta đã ban hành rất nhiều chính sách nhằm thúc đẩy nhanh chóng quá trình chuyển đổi số cũng như hỗ trợ các doanh nghiệp Việt Nam triển khai chuyển đổi số bài bản, hiệu quả. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan nên việc triển khai thực hiện còn nhiều vấn đề. Trên cơ sở tổng quan các tài liệu và kinh nghiệm thực tiễn. Bài viết này bàn luận một số vấn đề lý luận và thực tiễn về giải pháp thực thi chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt Nam.

Từ khóa: *Chuyển đổi số; doanh nghiệp nhỏ và vừa; chính sách hỗ trợ.*

Abstract

Digital transformation has been changing all aspects of social and cultural life, production and business methods of Vietnamese enterprises. This has set a requirement for businesses in Vietnam to quickly and synchronously apply digital transformation solutions to change production and business methods in line with global changes and Vietnamese society. Our Party and State have issued many policies to quickly promote the digital transformation process as well as support Vietnamese businesses to implement digital transformation methodically and effectively. However, due to many objective and subjective factors, the implementation still has many problems. On the basis of an overview of documents and practical experience. This article discusses some theoretical and practical issues about solutions to implement policies to support digital transformation for small and medium-sized enterprises in Vietnam.

Keywords: *Digital transformation; small and medium-sized enterprises; support policies.*

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong bối cảnh đất nước ta đang chuẩn bị các nguồn lực để tiến vào kỷ nguyên mới – kỷ nguyên vươn mình của dân tộc, chuyển đổi số đang là cuộc cách mạng được thực hiện mạnh mẽ và toàn diện xuất hiện trong hầu hết các khía cạnh trong đời sống kinh tế, xã hội. Nghị quyết 57 – NQ/TW đã xác định tầm nhìn đến 2045 là *“Khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số phát triển vững chắc, góp phần đưa Việt Nam trở thành nước phát triển, có thu nhập cao. Việt Nam có quy mô kinh tế số đạt tối thiểu 50% GDP; là một trong các trung tâm công nghiệp công nghệ số của khu vực và thế giới; thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu thế giới về đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số”*. Để đạt được mục tiêu trên, các doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV) chiếm hơn 98% tổng số doanh nghiệp Việt Nam, là thành phần bắt buộc phải thích nghi, đi đầu chuyển mình để “tạo bứt phá về năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh”. Tuy nhiên, các doanh nghiệp hầu hết đang gặp phải nhiều rào cản trong quá trình thực hiện chuyển đổi số của mình.

Với tình hình đó, Chính phủ Việt Nam đã ban hành “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” và hàng loạt chính sách cụ thể nhằm thúc đẩy và hỗ trợ các DNNVV thuận lợi trong quá trình chuyển đổi số. Sau một thời gian triển khai, các chính sách này đã tiếp cận đến được một bộ phận DNNVV nhưng chưa nhiều và chưa phát huy hết những tiềm năng của chính

sách. Vì vậy, cần có các giải pháp để tăng cường việc thực thi được hiệu quả hơn. Bài viết này rà soát các định hướng hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV Việt Nam giai đoạn 2025-2030, bàn luận cơ sở lý luận và một số giải pháp thực thi chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV tại Việt Nam.

1. Phương pháp nghiên cứu

Bài viết này tổng hợp và hệ thống hóa các tài liệu liên quan đến lý luận và thực tiễn, từ đó đề xuất giải pháp nâng cao hiệu quả thực thi chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho các DNNVV tại Việt Nam. Dữ liệu sử dụng trong nghiên cứu bao gồm các báo cáo từ các Bộ, Ban, Ngành, địa phương, cùng với một số nghiên cứu và các chính sách có liên quan.

2. Kết quả nghiên cứu

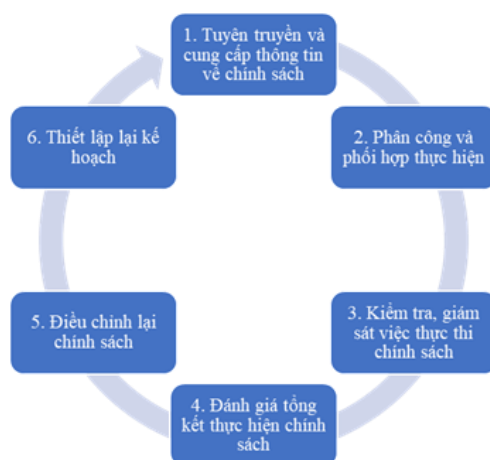
2.1. Một số khái niệm liên quan

Thực thi chính sách hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số là việc triển khai các quy định và biện pháp nhằm đạt được mục tiêu DNNVV được hỗ trợ triển khai chuyển đổi số. Đây là một giai đoạn mà Chính phủ thực sự can thiệp và tác động đến từng doanh nghiệp. Việc thực thi chính sách này được cụ thể hóa bởi KPIs cụ thể và hoạt động rõ ràng. Các chính sách này có thể tác động đến DNNVV thông qua: hỗ trợ tài chính cho DNNVV, đào tạo và phát triển nhân lực, hỗ trợ kỹ thuật và công nghệ, khuyến khích sáng tạo và khởi nghiệp, tạo điều kiện cạnh tranh công bằng cho các DNNVV.

Quy trình thực thi chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV trải qua 05 bước: (1) Lập kế hoạch triển khai chính sách với các nội dung như kế hoạch tổ chức và điều hành, dự kiến các nguồn lực, thời gian, kế hoạch kiểm tra giám sát; (2) Tuyên truyền và cung cấp thông tin về chính sách hỗ trợ DNNVV; (3) Phân công và phối hợp thực hiện chính sách; (4) Kiểm tra, giám sát việc thực thi chính

sách ; (5) Đánh giá, tổng kết thực hiện chính sách.

Tuy nhiên, để chính sách hỗ trợ chuyển đổi số được thực chất, sau khi đánh giá chính sách có một bước điều chỉnh lại chính sách và thiết lập lại kế hoạch triển khai. Việc điều chỉnh này cần thiết sau khoảng thời gian nhất định khi chính sách được triển khai để việc thực thi được tối ưu nhất.



Hình 1. Khung quy trình thực thi chính sách

2.2. Thực trạng việc triển khai chuyển đổi số của doanh nghiệp nhỏ và vừa giai đoạn 2021 -2025

Thời gian vừa qua DNNVV Việt Nam đã nhận định được sự thay đổi mạnh mẽ của thị trường và sự khuyến khích lớn mạnh của Chính phủ đối với chuyển đổi số, các doanh nghiệp đã có những thay đổi đáng kể khi áp dụng các giải pháp công nghệ trong quản trị, sản xuất kinh doanh. Tuy nhiên việc triển khai vẫn đang rời rạc, nhỏ lẻ với một số nghiệp vụ. Một thực tế rõ thấy nhất là việc bán hàng trên các nền tảng thương mại trực tuyến như

shopee, lazada,... đang là những thị trường rầm rộ nhất, và đây cũng là những miếng bánh béo bở của các doanh nghiệp tạo ra “sân chơi” này.

Theo báo cáo thường niên CĐS doanh nghiệp năm 2022 của Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) với 1000 doanh nghiệp trên cả nước, các DNNVV đã nhận định được các lợi ích của chuyển đổi số tuy nhiên khi bắt tay vào triển khai thì chưa đạt được kỳ vọng của họ. Cũng theo khảo sát của đơn vị này về mức độ sẵn sàng chuyển đổi số của DNNVV thì họ đang có mức sẵn sàng nhất về việc

xây dựng chiến lược và bán hàng trên nhiều nền tảng thay vì bán hàng truyền thống như trước đây. Tuy nhiên khảo sát cũng chỉ ra rằng DNNVV đang tập trung tới đa chuyển đổi số cho việc tìm kiếm thị trường nhằm tăng doanh thu trước và chưa có nhiều quan tâm đến quản trị rủi ro và an ninh về hệ thống công nghệ. Thực tế đã cho thấy xuất hiện ngày càng nhiều các tác động tiêu cực xuất phát từ rủi ro an ninh mạng trong thời gian vừa qua gây hậu quả nghiêm trọng.

3.5. Giải pháp tăng cường thực thi chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa tại Việt nam giai đoạn 2025-2030

Một là, chuẩn bị nguồn nhân lực có chuyên môn cao để triển khai chính sách và tăng cường công tác truyền thông.

Hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV có khối lượng triển khai công việc rất lớn, khó, đòi hỏi nhân sự am hiểu các hoạt động sản xuất kinh doanh, nhu cầu của doanh nghiệp đến thị trường của các phần mềm giải pháp đang được cung cấp. Trên thực tế cho thấy, các hoạt động hỗ trợ triển khai trong thời gian cấp bách, nhiều việc khó và phức tạp, chưa đáp ứng được nhu cầu thực tế của DNNVV. Vì vậy, giải pháp xây dựng đội ngũ “vừa hồng – vừa chuyên”, có năng lực tốt và chuyên môn cao là đặc biệt quan trọng để thực hiện chính sách được hiệu quả. Để xây dựng được đội ngũ vậy, cần đẩy mạnh đào tạo và bồi dưỡng định kỳ cho cán bộ thông qua việc tổ chức các chương trình bồi dưỡng cho cán bộ từ cấp trung ương đến

cấp địa phương. Bên cạnh đó, tạo điều kiện và khuyến khích cho cán bộ triển khai chính sách hỗ trợ chuyển đổi số có thời gian nghiên cứu, thực hiện các dự án nghiên cứu chính sách, từ đó nâng cao năng lực thực thi các chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp sao cho đúng và sát nhất với doanh nghiệp. Không những vậy, các đơn vị thực thi chính sách chuyển đổi số cần có chính sách đặc thù thu hút nhân tài, cán bộ về an toàn công nghệ thông tin để đảm bảo an ninh thông tin trong việc triển khai tới cộng đồng DNNVV. Nhất là cần đẩy mạnh những chính sách tạo nguồn thu nhập ngang bằng với khu vực tư nhân để thu hút các cán bộ về công nghệ thông tin hoặc có chuyên môn cao về chuyển đổi số.

Để đẩy mạnh công tác truyền thông chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV tới cộng đồng doanh nghiệp, ngoài việc thông tin rộng rãi qua báo đài, phương tiện truyền thông và mạng xã hội, các đơn vị thực thi chính sách cần thực thi việc “lan truyền bằng miệng” thông qua các nhóm, cộng đồng doanh nghiệp tùy theo từng ngành nghề và lĩnh vực. Công tác truyền thông không những đưa chính sách hỗ trợ dễ dàng tới với doanh nghiệp mà còn là một kênh để thu hút, tuyển dụng nhân tài chất lượng cao về công nghệ thông tin đang làm việc cho các doanh nghiệp để trở thành nguồn cán bộ triển khai chính sách hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số.

Hai là, tăng cường trong điều hành và phối hợp thực thi chính sách hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số.

Phương án hữu hiệu nhất là phối hợp giữa các cơ quan quản lý nhà nước, chuyên gia tư vấn và các doanh nghiệp về tư vấn giải pháp chuyển đổi số. Các đơn vị quản lý nhà nước có các chương trình, đề án hỗ trợ đặc thù cần thống nhất các tài liệu, công cụ đánh giá, phương án tư vấn, các giải pháp,... một cách đồng bộ và có hướng dẫn chuyển đổi số cho cộng đồng DNNVV từ Trung ương đến địa phương để định hướng doanh nghiệp triển khai một cách đồng bộ, tránh gây hoang mang cho doanh nghiệp.

Thực tế triển khai các chính sách hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số giai đoạn 2021-2025 của một số đơn vị đã đưa ra phương án kết hợp chung để triển khai chương trình. Cụ thể, tháng 8/2023, Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài chính) và Bộ Thông tin và truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ) là hai đơn vị có chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số riêng biệt đã ký kết Biên bản Thỏa thuận hợp tác về hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số và thúc đẩy phát triển kinh tế số với một số phần việc thống nhất như: Đồng bộ hóa Bộ chỉ số đánh giá mức độ sẵn sàng chuyển đổi số; Tổ chức và thực hiện các hoạt động đào tạo, tập huấn, và bồi dưỡng; xây dựng, phát triển và duy trì đội ngũ chuyên gia tư vấn hỗ trợ chuyển đổi số cho cộng đồng doanh nghiệp; tạo cơ chế thúc đẩy các nền tảng số hóa, các giải pháp công nghệ số trên

thị trường; thiết lập các tài liệu hướng dẫn, văn bản và báo cáo liên quan đến hoạt động chuyển đổi số của DNNVV và định kỳ trao đổi; chia sẻ thông tin; định kỳ chia sẻ, trao đổi và liên kết thông tin và dữ liệu; triển khai các nghiên cứu, báo cáo, khảo sát, đề xuất xây dựng các chính sách, chương trình, dự án và phối hợp tuyên truyền, phổ biến.

Để tăng cường và thúc đẩy sự kết hợp liên thông, liên ngành, các cơ quan quản lý nhà nước nên ký kết biên bản ghi nhớ với các doanh nghiệp, tập đoàn lớn trên cả nước để triển khai các hoạt động tăng cường nhận thức và tầm quan trọng của việc phải chuyển đổi số trong doanh nghiệp về vận hành hệ thống và tối ưu hóa sản phẩm. Những hoạt động này là nền tảng để giúp các DNNVV không bị “hoang mang” giữa một biển giải pháp hay loay hoay trong việc tìm hướng đi trong chuyển đổi số.

Ba là, phân công trách nhiệm và phân bổ nguồn lực nhằm mở rộng mạng lưới chuyên gia tư vấn và các nhà cung cấp giải pháp chuyển đổi số.

Để mở rộng mạng lưới chuyên gia tư vấn chuyển đổi số, các đơn vị quản lý nhà nước cần tiếp tục đẩy nhanh việc công nhận tư vấn viên là các chuyên gia chuyển đổi số để mở rộng mạng lưới tư vấn viên hỗ trợ DNNVV; chia sẻ cơ sở dữ liệu tư vấn viên đã được bộ công nhận cho các địa phương (Sở Tài chính, Sở Khoa học và công nghệ của các tỉnh) để thuận lợi trong công tác hỗ trợ chuyển đổi số trên địa bàn; đào tạo, bồi dưỡng nâng

cao kỹ năng, nghiệp vụ tư vấn cho các tư vấn viên trong mạng lưới. Các bộ, ngành tích cực chủ động phối hợp với Bộ Tư pháp mở rộng mạng lưới tư vấn viên pháp luật hỗ trợ pháp lý cho DNNVV theo quy định tại Nghị định 55/2019/NĐ-CP ngày 24/6/2019 của Chính phủ về Hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa.

Từ năm 2021-2023, hai đơn vị có chương trình hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số điển hình là Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài Chính) và Bộ thông tin và truyền thông (Nay là Bộ Khoa học và công nghệ) đã triển khai hoạt động khảo sát các doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số cho DNNVV tạo kết nối giữa doanh nghiệp cung cấp giải pháp chuyển đổi số và doanh nghiệp có nhu cầu sử dụng giải pháp góp phần tạo một hệ sinh thái chuyển đổi số tại Việt Nam. Đồng thời hoạt động này cũng giúp các doanh nghiệp cung cấp giải pháp quảng bá sản phẩm, dịch vụ của mình. Tuy nhiên, để các giải pháp đã được chọn lọc này đến với doanh nghiệp, các đơn vị cần đẩy mạnh việc triển khai các buổi làm việc trực tiếp giữa doanh nghiệp có nhu cầu với doanh nghiệp cung cấp giải pháp và chuyên gia tư vấn. Bên cạnh đó, các đơn vị quản lý nhà nước có thể phối hợp với doanh nghiệp cung cấp giải pháp để thương lượng về các chính sách ưu đãi về giải pháp số khi tham gia các chương

trình hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV và hỗ trợ kinh phí từ phía Chính phủ.

Ngoài ra, để đạt được nhiều tác động hơn nữa, các cơ quan thực hiện công tác hỗ trợ cần xây dựng hướng dẫn triển khai các gói hỗ trợ gồm các nội dung như phạm vi hỗ trợ, các bên tham gia (doanh nghiệp cung cấp giải pháp, chuyên gia tư vấn chuyển đổi số, DNNVV,...), các thủ tục hỗ trợ từ ngân sách nhà nước theo quy định. Bên cạnh đó, các đơn vị cần liên tục kiểm tra, cập nhật cơ sở dữ liệu định kỳ về sự tham gia của các chuyên gia tư vấn chuyển đổi số, các nhà cung cấp giải pháp và đánh giá kết quả đạt được theo từng quý/năm.

Bốn là, tăng cường hoàn thiện việc xây dựng các gói hỗ trợ chuyển đổi số cụ thể cho DNNVV.

Để thành công trong việc chuyển đổi số, việc áp dụng các giải pháp công nghệ số vào hoạt động của doanh nghiệp là điều cốt yếu phải triển khai. Do đó, việc xây dựng các gói hỗ trợ chuyển đổi số phải được thiết kế linh hoạt để phù hợp với từng điều kiện cụ thể của từng doanh nghiệp. Bên cạnh đó, các gói hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV cần được rà soát và tích hợp các nội dung của chính sách mà Chính phủ ban hành. Đơn vị có thể triển khai gói hỗ trợ như bảng dưới đây:

Bảng 1. Các gói chuyển đổi số các đơn vị có thể triển khai với doanh nghiệp có tích hợp các nội dung chính sách hỗ trợ của Chính phủ

TT	Gói	Mục tiêu	Đối tượng	Các công cụ	Nội dung
1	Bắt đầu chuyển đổi số	Hỗ trợ các doanh nghiệp nhỏ bắt đầu chuyển đổi số, hoàn thiện mô hình, quy trình sản xuất kinh doanh	DNNVV muốn hoàn thiện, bắt đầu CDS thích ứng với xu hướng và bối cảnh mới	Tiếp thị trực tuyến, giao dịch số, hỗ trợ cộng tác và môi trường làm việc số, quản lý tài chính, quản lý nhân sự, bảo mật dữ liệu, cùng các giải pháp khác phù hợp với nhu cầu cụ thể của từng doanh nghiệp.	- Hỗ trợ 50% giá trị hợp đồng tư vấn giải pháp chuyển đổi số - Hỗ trợ 50% chi phí cho doanh nghiệp thuê mua giải pháp khác của đối tác với đơn vị quản lý nhà nước
2	Chuyển đổi số chuyên sâu	Hỗ trợ doanh nghiệp vừa đang tăng trưởng bằng việc thúc đẩy ứng dụng giải pháp công nghệ và chuyển đổi số	DNNVV mong muốn gia tăng sử dụng công nghệ và chuyển đổi số, đồng thời khai thác các thị trường mới để thích ứng và mở rộng phát triển	Các công cụ và giải pháp để hoạch định tổng thể tài nguyên doanh nghiệp, quản lý khách hàng, báo cáo và phân tích kinh doanh thông minh, dữ liệu và bảo mật	- Các hỗ trợ khác của đối tác với đơn vị quản lý nhà nước
3	Chuyển đổi số hướng tới xuất khẩu	Hỗ trợ DNNVV tận dụng các công cụ, giải pháp, các nền tảng thương mại số để thúc đẩy hoạt động xuất khẩu, quảng bá hình ảnh, tìm kiếm các đối tác, khách hàng trên thị trường quốc tế	DNNVV muốn thúc đẩy xuất khẩu, quảng bá hình ảnh của mình ra thế giới	Hoạch định tổng thể tài nguyên của doanh nghiệp, quản lý khách hàng, báo cáo và phân tích kinh doanh thông minh, dữ liệu và bảo mật, cùng các giải pháp khác được điều chỉnh để thúc đẩy quá trình chuyển đổi số	

Năm là, đánh giá việc thực hiện chính sách và nghiên cứu đề xuất việc hỗ trợ

DNNVV chuyển đổi số kết hợp với tăng trưởng xanh.

Với xu hướng toàn cầu đang điều chỉnh hướng tới tăng trưởng xanh và phát triển bền vững, chuyển đổi số là một trong những yếu tố thiết lập các giải pháp để các doanh nghiệp hướng tới chuyển đổi kép (dual transformation). Chuyển đổi kép là một khái niệm quan trọng trong việc thúc đẩy tăng trưởng xanh và chuyển đổi xanh. Đây là sự kết hợp giữa chuyển đổi số và chuyển đổi xanh, không chỉ đơn thuần là áp dụng công nghệ mới mà còn bao gồm thay đổi quy trình xử lý công việc và quy trình sản xuất kinh doanh thân thiện với môi trường. Mục tiêu của chuyển đổi kép là nâng cao hiệu quả, tăng cường tính hiệu quả hoạt động, giảm thiểu phát thải, và hướng tới mô hình kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn. Các đơn vị triển khai các chính sách chuyển đổi số cũng cần nghiên cứu để thực thi việc áp dụng công nghệ số xanh (digital green technologies) và các mô hình kinh doanh thúc đẩy sử dụng năng lượng hiệu quả để giúp tăng khả năng thích ứng của doanh nghiệp cũng như không để doanh nghiệp bị “bỏ lại phía sau” trong quá trình chuyển đổi này. Việc nghiên cứu này cần sự hợp tác chặt chẽ giữa cơ quan quản lý nhà nước với các đơn vị nghiên cứu chuyên sâu các trường đại học, viện nghiên cứu và tổ chức đào tạo. Ngoài ra, các cơ quan, tổ chức xã hội, hiệp hội ngành nghề có thể tạo ra chương trình khuyến mãi, giải thưởng và chứng nhận cho các doanh nghiệp thực hiện chuyển đổi kép thành công. Điều này sẽ thúc đẩy sự quan tâm

và tạo lợi ích kinh tế từ việc áp dụng công nghệ xanh và chuyển đổi kép.

Sáu là, xây dựng những doanh nghiệp điển hình, tiên phong, truyền thông nhân rộng mô hình chuyển đổi số thành công tới cộng đồng DNNVV.

Trước tiên, các cơ quan quản lý nhà nước cần vào cuộc mạnh mẽ để giúp 1 doanh nghiệp thiết lập một mô hình và áp dụng thành công các ứng dụng công nghệ, quy trình tự động hóa và hệ thống quản lý thông tin mới,...Sau đó, truyền thông để lan tỏa mô hình thành công này. Để đạt hiệu quả cao, các đơn vị quản lý nhà nước có thể đồng hành cùng doanh nghiệp tiên phong tổ chức các buổi hội thảo, khóa đào tạo, và chia sẻ các trường hợp thành công trong chuyển đổi số. Điều này giúp tăng cường nhận thức và sự chấp nhận từ phía cộng đồng DNNVV, khuyến khích họ tham gia tích cực vào quá trình chuyển đổi số. Bên cạnh đó, việc xây dựng mối quan hệ đối tác với các tổ chức chính phủ, các chuyên gia trong lĩnh vực công nghệ thông tin và các đơn vị nghiên cứu cũng rất quan trọng. Nhờ vào sự hợp tác này, doanh nghiệp tiên phong có thể cập nhật những xu hướng mới nhất và những giải pháp tiên tiến, từ đó nhanh chóng thích ứng và phát triển trong quá trình chuyển đổi số.

KẾT LUẬN

Bài viết này nhằm xây dựng cơ sở lý luận về việc thực thi chính sách hỗ trợ chuyển đổi số cho DNNVV Việt Nam, rà soát một số thực trạng triển khai chuyển đổi số của DNNVV trong giai đoạn 2021-2025

và một số định hướng chính sách của chính phủ trong thời gian tới. Từ đó đề xuất 6 nhiệm vụ giải pháp tăng cường việc thực thi chính sách hiệu quả hơn, khai thác được hết tiềm năng của chính sách. Trong khi đề xuất 6 nhóm nhiệm vụ giải pháp, bài viết cũng rà soát việc thực thi chính sách hỗ trợ của một số đơn vị, cụ thể tại Bộ Kế hoạch và Đầu tư (nay là Bộ Tài Chính) và Bộ Thông tin và truyền thông (nay là Bộ Khoa học và Công nghệ). Sáu nhóm giải pháp đó bao gồm: (1) Chuẩn bị nguồn nhân lực có chuyên môn cao để triển khai chính sách và tăng cường công tác truyền thông; (2) Tăng cường trong điều hành và phối hợp thực thi chính sách DNNVV chuyển đổi số; (3) Phân công trách nhiệm và phân bổ nguồn lực nhằm mở rộng mạng lưới chuyên gia tư vấn và các nhà cung cấp giải pháp số; (4) Tăng cường hoàn thiện việc xây dựng các gói hỗ trợ chuyển đổi số cụ thể cho DNNVV; (5) Đánh giá việc thực hiện chính sách và nghiên cứu đề xuất việc hỗ trợ DNNVV chuyển đổi số kết hợp với tăng trưởng xanh; (6) Xây dựng những doanh nghiệp điển hình, tiên phong, truyền thông nhân rộng mô hình chuyển đổi số thành công tới cộng đồng DNNVV. Đây có thể là nguồn tài liệu tham khảo của các đơn vị quản lý nhà nước triển khai các chính sách

THÔNG TIN TÁC GIẢ:

Phạm Thanh Tùng

Ban Tổ chức – Kiểm tra Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

Email: tung30399@gmail.com

Điện thoại : 0833.840.777

hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số trong thời gian tới.

TÀI LIỆU THAM KHẢO:

[1]. Chính phủ Việt Nam (2021). *Nghị định số 80/2021/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Hỗ trợ DNNVV ngày 26/8/2021*.

[2]. Bộ Thông tin và truyền thông (2020). *Cẩm nang chuyển đổi số, Hà Nội, 2020*.

[3]. Dự án Thúc đẩy cải cách và nâng cao năng lực kết nối của doanh nghiệp nhỏ và vừa do USAID tài trợ (2021). *Báo cáo hiện trạng chuyển đổi số và đề xuất lộ trình chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa Việt Nam, Hà Nội, 2021*.

[4]. Cục Phát triển doanh nghiệp (2022). *Báo cáo thường niên chuyển đổi số doanh nghiệp 2022: Mức độ sẵn sàng chuyển đổi số của doanh nghiệp Việt Nam, Hà Nội 2022*.

[5]. *Báo điện tử Chính phủ* (2025). *Thông cáo báo chí “Thủ tướng chủ trì phiên họp lần thứ 10 của Ủy ban chuyển đổi số quốc gia, nguồn tại: <https://baohinhphu.vn/thu-tuong-chu-tri-phi-hop-lan-thu-10-cua-uy-ban-chuyen-doi-so-quoc-gia-102250207082528994.htm>*



BỘ CÔNG THƯƠNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SAO ĐỎ

Địa chỉ:

- **Số 1:** Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- **Số 2:** Số 72, đường Nguyễn Thái Học, phường Thái Học, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- **Điện thoại:** (0220) 3882 269 **Fax:** (0220) 3882 921 **Website:** <http://saodo.edu.vn> **Email:** info@saodo.edu.vn

P. ISSN 1859-4190
E. ISSN 2815-553X

Số 2 (90)

2025

Địa chỉ Tòa soạn:

Trường Đại học Sao Đỏ.

Số 76, Nguyễn Thị Duệ, Thái Học 2, phường Sao Đỏ, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

Điện thoại: (0220) 3587213, Fax: (0220) 3882 921, Hotline: 0912 107858/0936 847980.

Website: <http://tapchikhcn.saodo.edu.vn/> Email: tapchikhcn@saodo.edu.vn.

Giấy phép xuất bản số: 620/GP-BTTTT ngày 17/9/2021 của Bộ Thông tin và Truyền thông.
In 2.000 bản, khổ 21 × 29,7cm, tại Công ty TNHH in Tre Xanh, cấp ngày 17/02/2011.